

Nội dung bài viết

1. [Bài văn mẫu 1: Cảm nhận về hình tượng sông Hương qua Ai đã đặt tên cho dòng sông hay](#)
2. [Bài văn mẫu 2: Cảm nhận về hình tượng sông Hương qua Ai đã đặt tên cho dòng sông siêu hay](#)
3. [Bài văn hay 3: Cảm nhận về hình tượng sông Hương qua Ai đã đặt tên cho dòng sông](#)
4. [Bài văn mẫu 4: Cảm nhận về hình tượng sông Hương qua Ai đã đặt tên cho dòng sông hay nhất](#)
5. [Dàn ý chi tiết: Cảm nhận về hình tượng sông Hương qua Ai đã đặt tên cho dòng sông](#)

Bài văn mẫu 1: Cảm nhận về hình tượng sông Hương qua Ai đã đặt tên cho dòng sông hay

“Ai đã đặt tên cho dòng sông này” là bài bút kí xuất sắc của Hoàng Phủ Ngọc Tường khi viết về dòng sông trữ tình, thơ mộng của Huế. Mạch cảm xúc của bài kí chính là vẻ đẹp đặc trưng, riêng biệt của con sông duy nhất chảy qua dòng thành phố Huế. Hoàng Phủ Ngọc Tường đã rất tài tình khi lột tả được hết vẻ đẹp và linh hồn của dòng sông mang đặc trưng của Huế này.

Có lẽ vì đặc trưng của thể loại bút kí nên lời văn của Hoàng Phủ Ngọc Tường rất phóng khoáng, điêu luyện, nhẹ nhàng và mềm mại. Với một tấm lòng yêu Huế, yêu cảnh sắc thiên nhiên, yêu sông Hương nên Hoàng Phủ Ngọc Tường đã khoác lên bài kí một màu sắc, âm hưởng riêng có của Huế.

Dòng sông Hương được tác giả ngợi ca “dòng sông duy nhất chảy qua thành phố Huế”, dòng sông vắt mình qua thành phố, chứng kiến bao nhiêu đổi thay của mảnh đất này.

Cái nhìn đầu tiên của tác giả khi viết về sông Hương là cái nhìn từ vùng thượng nguồn. Vẻ đẹp của dòng sông lúc này khiến tác giả liên tưởng đến cô gái Di gan phóng khoáng, mê dại, đầy sức hút. Qua ngòi bút của tác giả, sông Hương hiện lên thật kì vĩ “sông Hương tựa như một bản trường ca của rừng già, khi rầm rộ giữa bóng cây đại ngàn, lúc mãnh liệt vượt qua nhiều ghềnh thác, khi cuộn xoáy như cơn lốc vào những đáy vực sâu, lúc dịu dàng và say đắm giữa những dặm dài chói lọi màu hoa đỗ quyên rừng”. Chỉ với một vài chi tiết và Hoàng Phủ Ngọc Tường đã lột tả được vẻ đẹp lúc mãnh liệt, lúc dịu êm của sông Hương. Có lẽ đây chính là đặc trưng của sông Hương khi ở thượng nguồn, hứng chịu nhiều biến đổi của thời tiết.

Thật độc đáo khi dưới con mắt của tác giả, sông Hương tựa như “Cô gái di gan phóng khoáng và man dại với bản lĩnh gan dạ, tâm hồn tự do và trong sáng”. Có lẽ đây là phép nhân hóa đầy ẩn ý nhằm gợi lên nét đẹp hoang sơ nhưng hấp dẫn của con sông này.

Như vậy có thể thấy được qua ngòi bút phóng khoáng của tác giả, sông Hương vùng thượng ngu ồn toát lên vẻ đẹp kì bí, hùng vĩ và đầy cá tính.

Tuy nhiên đây mới chỉ là ở thượng ngu ồn, cùng Hoàng Phủ Ngọc tường khám phá vẻ đẹp của dòng sông này khi chảy về thành phố Huế. Có lẽ người đọc sẽ bất ngờ với vẻ đẹp dịu dàng, mềm mại và uyển chuyển của nó. Tác giả đã ví sông Hương như “người tình dịu dàng và chung thủy của cố đô”. Không phải vô duyên vô cớ mà tác giả lại đi ví von so sánh đầy tính nghệ thuật như vậy.

Sông Hương khi chảy về thành phố có sức hấp dẫn tuyệt vời đối với người đọc. Ở đây chúng ta nhận ra một lối viết nhẹ nhàng, tinh tế, rất mực tài hoa của tác giả. Ông vẽ lên vẻ đẹp của sông hương không chỉ bằng ngôn ngữ mà còn bằng cả trái tim đầy tình yêu thương. Giữa cánh đồng Châu Hóa đầy hoa dại, sông Hương như “cô gái đẹp ngủ mơ màng” – một vẻ đẹp màu mè của câu chuyện cổ tích tuyệt đẹp. Và sông hương bỗng “chuyển dòng liên tục” “ôm lấy chân đĩ Thiên Mục”, “trôi giữa hai dãy đĩ sừng sững như thành quách”. Một sự diễn tả quá trữ tình, quá độc đáo khiến người đọc khó cưỡng lại được vẻ đẹp tuyệt vời này.

Sông hương vừa mềm mại, vừa dịu dàng “mềm như tấm lụa”, có khi ánh lên những phản quang nhiều màu sắc sớm xanh, trưa vàng, chiều tím”. Sự chuyển đổi màu sắc theo mùa, theo thời gian như thế này đã làm nên một nét đặc trưng cho những ai muốn ngắm nhìn sông hương thật lâu.

Hoàng Phủ Ngọc Tường tả sông hương như vẽ, vẽ lên một bức tranh hoàn mỹ và tuyệt vời nhất về dòng sông huyền thoại này. Sông Hương tạo nên nét đẹp của đất cố đô Huế, ẩn mình trong trầm tích của nét văn hóa hàng nghìn năm lịch sử.

Thú vị nhất là đoạn sông hương chảy trong lòng Huế, tác giả cứ ngỡ rằng sông Hương tìm thấy chính mình khi gặp thành phố thân yêu nên tươi vui hẳn lên.

Vẻ đẹp của dòng sông này được cảm nhận dưới nhiều góc độ khác nhau. Nhìn bằng con mắt của hội họa, sông Hương và những chi lưu của nó tạo những đường nét thật tinh tế làm nên vẻ đẹp cổ kính của cố đô; qua cách cảm nhận âm nhạc, sông hương như điệu slow chậm rãi sâu lắng, trữ tình... Một vẻ đẹp khiến người khác phải ngỡ ngàng và đắm say chẳng thể dứt ra.

Sông hương còn là chứng nhân lịch sử, là “người” chứng kiến sự đổi thay của cố đô Huế từng ngày. Trong sách Dư địa chí “dòng sông vĩ châu đã chiến đấu oanh liệt bảo vệ biên giới phía nam của tổ quốc đại việt qua những thế kỉ trung đại, vẻ vang soi bóng kinh thành phú xuân của anh hùng nguyễn huệ...”

Có thể nói rằng để cảm nhận sông hương với nhiều góc độ, nhiều vẻ đẹp khác nhau, Hoàng Phủ Ngọc tường phải có trái tim nhạy cảm, yêu và thương tha thiết dòng sông

thơ mộng này. Một lối viết giản dị, nhẹ nhàng nhưng đầy lôi cuốn đã khiến độc giả không thể để dứt mạch cảm xúc. Tác giả đã phát huy được đặc trưng của thể loại bút kì đầy sắc bén và tình cảm này.

“Ai đã đặt tên cho dòng sông này” thực sự là bài bút kí độc đáo. Sông hương hiện lên với tất cả vẻ đẹp mà nó mang.

Bài văn mẫu 2: Cảm nhận về hình tượng sông Hương qua Ai đã đặt tên cho dòng sông siêu hay

Hoàng Phủ Ngọc Tường là một nhà văn chuyên viết về bút kí, một loại văn giàu tính chân thực của đời sống. Nét đặc sắc trong sáng tác của ông là sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa chất trí tuệ và chất trữ tình, giữa nghị luận sắc bén với tư duy tổng hợp đa chiều đa diện. Sự nghiệp văn chương của ông để lại rất nhiều trong đó tập bút kí “Ai đã đặt tên cho dòng sông” 1986 là một tập văn tiêu biểu. Bài bút kí “Ai đã đặt tên cho dòng sông” được lấy làm tựa đề cho tập bút kí nói trên là một tác phẩm đặc sắc của nhà văn Hoàng Phủ Ngọc Tường. Phần đầu bài bút kí này tác giả đã ca ngợi vẻ đẹp đa chiều đa diện của dòng sông Hương xứ Huế trong mối quan hệ với địa lí lịch sử thi ca. Tìm hiểu sâu sắc bài bút kí chúng ta sẽ thấy được sắc diện và tâm hồn của dòng sông Hương thơ mộng.

Bài viết mang tính bút kí nên nhà văn khi giới thiệu về dòng sông Hương tác giả bắt đầu từ phía thượng nguồn của dòng sông. Một nhận xét chung của tác giả về dòng sông Hương khi ở thượng nguồn “là một bản trường ca của rừng già”. Bản trường ca này thể hiện hai cung bậc mạnh mẽ hoang dại và dịu dàng say đắm.

Trước hết vì dòng sông sinh ra giữa rừng già giữa đại ngàn nên nó mang âm hưởng của vùng núi cao vực sâu, nó ‘rần rộ giữa bóng cây đại ngàn, mãnh liệt qua những ghềnh thác, cuộn xoáy như những cơn lốc vào những đáy vực bí ẩn’. Tuy nhiên “cũng có lúc nó trở nên dịu dàng và say đắm giữa những dặm dài chói lọi màu đỏ của hoa đỗ quyên rừng”. Cũng có lúc nó “phóng khoáng và man dại như cuộc đời của cô gái Di-gan” ở vùng nước Nga xa xôi.

Ngoài những dáng vẻ nói trên, cái nhìn tổng thể của nhà văn là sông Hương ở phía thượng nguồn có “tâm hồn sâu thẳm”, “đã đóng kín ở cửa rừng và ném chìa khóa trong những hang đá” như giữ nguyên điếu bí ẩn của mình. Qua vài nét phác thảo của nhà văn sông Hương phía đại ngàn có sức sống mãnh liệt, hoang dại nhưng cũng đầy cá tính bí ẩn.

Khác với sông Hương ở thượng nguồn, sông Hương khi về phía đồng bằng ở ngoại vi thành phố Huế đã có một hình dáng và một màu sắc mới. Đó là sông Hương luôn uốn lượn xanh thẳm và trầm mặc.

Khi “ra khỏi vùng núi”, sông Hương “chuyển mình một cách liên tục” nó vòng khúc nó vặn mình, khi thì “theo hướng nam bắc”, khi “sang hướng tây bắc”, khi “về phía đông bắc”, rồi “xuôi dần về Huế”. Về với vùng thấp sông Hương “mềm như tấm lụa xanh thắm”. Nhìn chung sông Hương khi về phía đồng bằng nó chạy qua những vùng đồi những rừng thông có lăng mộ của các vua chúa với giấc ngủ nghìn năm nên sông Hương có “vẻ đẹp trầm mặc nhất”.

Nếu như sông Hương ở phía thượng nguồn hoang dã man dại thì sông Hương khi về đồng bằng có vẻ đẹp uốn lượn trầm mặc. Đoạn sông Hương chảy qua thành phố Huế được nhà văn Hoàng Phủ Ngọc Tường tả một cách cụ thể và tinh tế hơn. Đoạn sông này vừa mang dáng dấp xanh thắm dịu dàng của đoạn sông ở phía ngoại ô nhưng lại vừa có nét rất riêng của nó là mềm mại dịu dàng yên tĩnh.

Sông Hương “khi giáp mặt thành phố”, nó “vui tươi hẳn lên”. Nét nổi bật của dòng sông qua thành phố là “uốn một cánh cung rất nhẹ” rồi “mềm hẳn đi” như một tiếng “vâng” không nói ra của tình yêu. Khi đi qua thành phố sông Hương “trôi đi chậm thực chậm cơ hồ chỉ còn là mặt hồ yên tĩnh”. Nếu như liên hệ với dòng sông Neva ở nước Nga xa xôi chảy qua thành phố với tốc độ rất nhanh “không kịp cho lũ hải âu nói đi đâu gì với bạn” thì sông Hương lại “chảy lặng lẽ” như một “điệu slow tình cảm dành riêng cho Huế” và khi bắt đầu ra khỏi Huế “con sông như ngập ngừng vấn vương” một nỗi lòng. Đúng như nhà thơ Thanh Hải viết:

“Con sông dùng dằng con sông không chảy

Sông chảy vào lòng nên Huế rất sâu”

Ở những phần trên của bài bút kí nhà văn đặt dòng sông Hương trong mối quan hệ với những đại ngàn với những lăng tẩm trầm mặc, với thành phố Huế mộng mơ để mà ca ngợi vẻ đẹp của nó. Thì đến đoạn cuối của đoạn trích này nhà văn đã đặt dòng sông trong mối quan hệ với lịch sử và thơ ca của dân tộc, để từ đó nói lên vẻ đẹp mang tính tâm vóc của dòng sông.

Theo tác giả sông Hương có quan hệ với lịch sử dân tộc từ rất lâu đời. Nó là “dòng sông biên thủy xa xôi của đất nước các vua hùng”, là “biên giới phía nam của tổ quốc Đại Việt qua những thế kỉ trung đại”, là “soi bóng kinh thành Phú Xuân của người anh hùng Nguyễn Huệ” ở thế kỉ 18, nó gắn với “những cuộc khởi nghĩa bi tráng” của nhân dân ta thế kỉ 19, nó chứng kiến “những chiến công rung chuyển của thời đại cách mạng tháng tám”, nó “cổ vũ nồng nhiệt cho chiến công năm Mậu Thân”.

Không những gắn liền với lịch sử mà sông Hương còn là một dòng sông thi ca. Điệu đặc biệt của sông Hương là bất cứ nghệ sĩ nào phản ánh về nó cũng không lặp lại nhau không trùng nhau về ý nghĩa sáng tạo. Đã rất nhiều thi nhân viết về sông Hương với những vẻ đẹp rất khác nhau. Với Tản Đà là “dòng sông trắng lá cây xanh”, với Cao Bá

Quát là “như kiếm dựng trời xanh”, với bà huyện Thanh Quan là “bóng chiêu bằng làng”, với Tố Hữu là “dòng sông gắn liền với sức mạnh tâm hồn”.

Với một vốn kiến thức phong phú uyên bác về lịch sử văn hoá văn chương, với một văn phong tao nhã hào hoa tinh tế, Hoàng Phủ Ngọc Tường đã dựng lên một chân dung về sông Hương với một vẻ đẹp rất đa chiều đa dạng.

Bài văn hay 3: Cảm nhận về hình tượng sông Hương qua Ai đã đặt tên cho dòng sông

Hoàng Phủ Ngọc Tường là một nhà văn có phong cách độc đáo và sở trường về thể bút kí, tùy bút. Lời văn của Hoàng Phủ Ngọc Tường được cấu tạo bởi hệ thống ngôn từ nghệ thuật sang trọng, ám ảnh, đậm chất trữ tình của cái tôi uyên bác, tài hoa.

Ông là một trí thức yêu nước, đã từng gắn bó đời mình với cuộc kháng chiến chống Mỹ gian khổ, anh hùng của dân tộc. Để rồi, sau năm 1975, khi đất nước thống nhất, ông đã chấp bút viết tập kí “Ai đã đặt tên cho dòng sông?”. Trong tác phẩm, nhà văn gắn bó lòng yêu nước, tinh thần dân tộc với tình yêu sâu sắc dành cho thiên nhiên đất nước và với truyền thống văn hoá lịch sử lâu đời của dân tộc mà ông đã bỏ công say mê tìm tòi, tích lũy cả một đời người. Tất cả những phẩm chất ấy đã được thể hiện rất rõ qua việc ông tái hiện lại vẻ đẹp của dòng sông Hương như một nhân vật trữ tình, với những nét tính cách phức tạp, biến đổi một cách kì diệu trong không gian thời gian. Tất cả được phô diễn qua những lời văn giàu chất trí tuệ, kết hợp giữa tự sự và trữ tình tài hoa, mê đắm.

Sông Hương hiện ra qua sự kết hợp nhiều góc nhìn khác nhau của Hoàng Phủ Ngọc Tường, từ địa lý, lịch sử, văn hoá, nghệ thuật... “hình như chỉ sông Hương là thuộc về một thành phố duy nhất. Trước khi về đến vùng châu thổ êm đềm, nó đã là một bản trường ca của rừng già, rần rộ giữa những bóng cây đại ngàn mãnh liệt qua những ghềnh thác”. Nhưng rồi cũng có những lúc sông Hương “trở nên dịu dàng và say đắm giữa những dặm dài chói lọi màu đỏ của hoa đỗ quyên rừng”. Viết tùy bút, theo Nguyễn Tuân là “lối chơi độc tấu”, “mạch văn tràn chảy tùy theo cảm hứng”. Đặc trưng này xác đáng với những lời văn của Hoàng Phủ Ngọc Tường miêu tả về sông Hương. Nhà văn đã đưa người đọc đến những liên tưởng bất ngờ, khi ông so sánh “Sông Hương đã sống một nửa cuộc đời mình như một cô gái Di-gan phóng khoáng và man dại”. Ông cho rằng sông Hương là đứa con của rừng già với một tâm hồn tự do và trong sáng, để rồi rừng già đã chế ngự sức mạnh bản năng ở người con gái của mình để khi ra khỏi rừng, “sông Hương nhanh chóng mang một sắc đẹp dịu dàng và trí tuệ, trở thành người mẹ phù sa của một vùng văn hoá xứ sở”.

Với đôi mắt khảo sát nghiêm túc của nhà địa lí có một tầm văn hoá sâu rộng, kết hợp vốn ngôn từ nghệ thuật phong phú mượt mà giàu chất thi họa, Hoàng Phủ Ngọc Tường tái hiện thủy trình của sông Hương từ vùng trung du trở xuống, nó liên tục chuyển

dòng, “theo những đường cong thật mềm, như một cuộc tìm kiếm có ý thức để đi tới nơi gặp thành phố tương lai của nó”. Nhà văn đã đặt sông Hương vào giữa cảnh quan núi đồi, lãng tâm, bãi biển vùng ngoại ô tây-nam thành phố Huế, gương mặt Hương Giang trong xanh phẳng lặng tạo nên những mảng phản quang nhiều màu sắc trên nền trời tây nam thành phố, “sớm xanh, trưa vàng, chiều tím”. Hoàng Phủ Ngọc Tường đã nhìn dòng sông Hương như một chủ thể có ý thức góp phần tôn vinh thêm vẻ đẹp của xứ Huế. Và trước khi về với Huế, sông Hương trôi lặng thầm giữa một vùng không gian “Bốn bên núi phủ mây phong. Mảnh trăng thiên cổ bóng tùng vạn niên”. Giữa đám quần sơn lô xô, ở phía tây thành Huế, nơi dành cho giấc ngủ ngàn năm của các bậc vua chúa thời Nguyễn, sông Hương hiện ra với vẻ đẹp trầm mặc như triết lí, như cổ thi kéo dài mãi “giữa những xóm làng trung du bát ngát tiếng gà”. Đến khi sông Hương đổ vào thành phố tương lai của nó, “nó đã kéo một nét thẳng thực yên tâm theo hướng tây nam-đông bắc..., nó đã thấy chiếc cầu trắng của thành phố in ngần trên nền trời, nhỏ nhắn như vành trăng non”. Nhà văn đã dành cho sông Hương một tình cảm triu mến, thân thương. Có như vậy, ông mới liên tưởng trạng thái sông Hương uốn một cánh cồng rất nhẹ sang cồn Hến như một tiếng “vâng” không nói ra của tình yêu. Đôi mắt sâu sắc của nhà văn đã nhìn ra mối quan hệ biện chứng giữa dòng sông Hương mềm mại với con người xứ Huế. Sông Hương dịu dàng, duyên dáng như đã góp phần hình thành nên tính cách nết na, ý nhị của người con gái cố đô.

Với một trình độ văn hoá uyên bác, Hoàng Phủ Ngọc Tường đã so sánh vẻ đẹp của sông Hương với nhiều dòng sông nổi tiếng thế giới như sông Seine của Paris, sông Danuyp của Bu-đa-pét, sông Nê-va của Nga,... Từ đó mà ông đã tôn vinh vẻ đẹp độc đáo của dòng sông Hương vào buổi đêm về “vẫn lập lờ trong đêm sương, những ánh lửa thuyền chài của một linh hồn mô tê xưa cũ mà không một thành phố hiện đại nào còn nhìn thấy được”. Nhà văn quý điệu chảy lững lờ của sông Hương qua thành Huế. Ông cho rằng “Đây là điệu slow tình cảm dành riêng cho Huế, có thể cảm nhận được bằng thị giác qua trăm nghìn ánh hoa đăng bồng bênh vào những đêm hội rằm tháng bảy... chao nhẹ trên mặt nước như những vấn vương của một nỗi lòng.”

Có thể nói rằng Hoàng Phủ Ngọc Tường là một nhà văn hoá Huế, ông không chỉ nhìn sông Hương trôi ở trong thì hiện tại, ngày ngày mang phù sa và nguồn nước ngọt trao tặng vô tư cho những cánh đồng Châu Hoà, cho cuộc sống người dân xứ Huế; mà ông còn nhìn sông Hương như là khởi nguồn cho những giá trị tinh thần lịch sử. Sông Hương trong quá khứ qua các triều đại phong kiến vàng son, nó đã từng mang cái tên Linh giang, dòng sông viễn châu đã chiến đấu oanh liệt bảo vệ biên giới phía nam Tổ quốc nước Đại Việt. Nó đã từng vẻ vang soi bóng kinh thành Phú Xuân của anh hùng Nguyễn Huệ, rồi nó đi suốt qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ góp phần làm nên những chiến công lẫy lừng vang dội cả thế giới như lời đại tướng Võ Nguyên Giáp đã phát biểu: “Lịch sử Đảng đã ghi bằng nét son tên của thành phố Huế, thành phố tuy nhỏ nhưng đã cống hiến rất xứng đáng cho Tổ quốc”.

Từ hiện thực kiêu hùng của Huế, mà Hoàng Phủ Ngọc Tường cho rằng: “Sông Hương là dòng sông của thời gian ngân vang, của sử thi viết dưới màu cỏ lá xanh biếc”. Mặt khác, sông Hương cũng là cội nguồn của thi ca nghệ thuật. Có biết bao văn nhân, thi sĩ đã từng rung động với dòng sông Hương như Nguyễn Du, Cao Bá Quát, Tản Đà, Tố Hữu. Nhà văn đã tin rằng “có một dòng sông thi ca về sông Hương và tôi hy vọng đã nhận xét một cách công bằng về nó khi nói rằng dòng sông ấy không bao giờ lặp lại mình trong cảm hứng của các nghệ sĩ”. Cao Bá Quát đã từng nhìn sông Hương mà thốt lên rằng: “Trường giang như kiếm lập thanh thiên”. Tản Đà thấy “dòng sông trắng, lá cây xanh”. Hàn Mặc Tử thì lại so sánh tôn vinh sông Hương như sông ngân hà: “Thuyền ai đậu bến sông trăng đó/Có chở trăng về kịp tối nay”. Thu Bồn nhìn dòng nước lững lờ của sông Hương mà băng khuâng “con sông dùng dằng con sông không chảy/Sông chảy vào lòng nên Huế rất sâu”. Và với Nguyễn Trọng Tạo, Hương Giang lãng đãng một bầu khí quyển huyền thoại thi ca giúp nhà thơ thăng hoa những vần mê đắm:

“Con sông đắm cưới Huyền Trân

Bỏ quên dải lụa phù vân trên nguồn

Hèn chi thơm thảo nổi buồn

Niềm riêng nhuộm tím hoàng hôn đến giờ

Con sông nửa thực nửa mơ

Nửa mong Lí Bạch, nửa chờ Khuất Nguyên”

Đất nước Việt Nam có rất nhiều dòng sông chảy qua mọi miền xứ sở, và nó đã kịp chảy vào trong những vần thơ, trang văn tuyệt vời. Bạn đọc từng xót xa với Hoàng Cầm khi nghe tin sông Đuống bị quân thù chiếm đóng. Nhà thơ đã thốt lên: “Sông Đuống trôi đi/Một dòng lấp lánh/Nằm nghiêng nghiêng trong kháng chiến trường kì”. Công chúng yêu văn cũng đã chiêm ngưỡng vẻ đẹp hung bạo và trữ tình của “Đà Giang độc bắc lưu” qua những “trang hoa” xuất sắc của nhà tùy bút hàng đầu Nguyễn Tuân. Giờ chúng ta lại tìm đến với sông Hương-dòng sông chỉ tự thu mình khiêm tốn trong lãnh địa Thừa Thiên Huế, nhưng qua những trang kí tài hoa của Hoàng Phủ Ngọc Tường sông Hương hiện ra với những vẻ đẹp dịu dàng, tinh tế, góp phần làm cho Huế trở nên một bức tranh sơn thủy hữu tình. Hơn thế, sông Hương còn là dòng sông lịch sử, văn hoá, thơ ca, nghệ thuật. Nó đã là một phần trong đời sống tâm linh của người Huế trầm mặc, sâu sắc. Câu hỏi “Ai đã đặt tên cho dòng sông?” của Hoàng Phủ Ngọc Tường đã gợi lên trong miên tình cảm của bạn đọc nhiều băn khoăn về một dòng sông ngỡ là quá quen, hoá ra lại có nhiều bí ẩn cần được khám phá thêm. Có như vậy, chúng ta mới hiểu sâu sắc hơn về quê hương đất nước, tự hào hơn về giang sơn cầm tú Việt Nam.

Bài văn mẫu 4: Cảm nhận về hình tượng sông Hương qua Ai đã đặt tên cho dòng sông hay nhất

Có ai về xứ Huế mộng mơ mà không một lần ngắm nhìn dòng sông Hương huyền diệu. Con sông đã làm nên nét đặc trưng của xứ Huế. Bởi vậy mà, nó đã trở thành nguồn cảm hứng vô tận cho nghệ thuật trong đó có văn chương. Và một trong những tác phẩm nổi tiếng về sông Hương chính là tùy bút "ai đã đặt tên cho dòng sông" của Hoàng Phủ Ngọc Tường. Nổi bật của tác phẩm này là hình tượng sông Hương đẹp, đầy màu sắc.

Trước hết, sông Hương là "bản trường ca của rừng già". Sông Hương gắn liền với đại ngàn Trường Sơn hùng vĩ. Con sông toát lên vẻ đẹp của sức sống mãnh liệt vừa hùng tráng trữ tình như bản trường ca bất tận của thiên nhiên: "râm rộ giữa bóng cây đại ngàn, mãnh liệt qua những ghềnh thác, cuộn xoáy như cơn lốc vào những đáy vực bí ẩn, và cũng có lúc nó trở nên dịu dàng và say đắm giữa những dặm dài chói lọi màu đỏ của hoa đỗ quyên rừng". Câu văn dài gọi dậy cái dư vang của trường ca. "Sông Hương đã sống một nửa cuộc đời mình như một cô gái Digan phóng khoáng man dại. Rừng già đã hun đúc cho nó một bản lĩnh gan dạ, một tâm hồn tự do và trong sáng". Đây là một liên tưởng thú vị độc đáo. Bằng việc ví sông Hương với cô gái Digan, tác giả đã khắc sâu vào tâm trí người đọc một ấn tượng mạnh mẽ. Sông Hương hiện lên như một con người có cá tính, có tâm hồn với vẻ đẹp hoang dại đầy tình tứ. Khi ra khỏi rừng, "sông Hương nhanh chóng mang một sắc đẹp dịu dàng trí tuệ, trở thành người mẹ phù sa của một vùng văn hóa xứ sở". Cách gọi này giúp người đọc có thêm một cách nhìn, một sự hiểu biết về vẻ đẹp hùng vĩ đầy chất thơ. Sông Hương còn là một đáng sáng tạo. Nó đã tạo nên, gìn giữ và bảo tồn văn hóa của một vùng xứ sở.

Nhà văn tiếp tục hình dung sông Hương như "người gái đẹp ngủ mơ màng giữa cánh đồng Châu Hóa đầy hoa dại" được người tình mong đợi đến đánh thức. Từ đây, thủy trình của sông Hương khi nó bắt đầu về xuôi như một cuộc tìm kiếm có ý thức. Người tình nhân đích thực của một người con gái đẹp trong câu chuyện tình yêu nhuộm màu cổ tích. Thủy trình của sông Hương được miêu tả với sức sống mới, vóc dáng mới. Dòng sông chuyển dòng một cách kiên tục, vòng giữa khúc quanh đột ngột uốn mình qua những đường cong thật mềm. Hành trình khá gian truân, vượt qua nhiều thử thách: "từ ngã ba tuần sông Hương theo hướng Nam Bắc qua điện Hòn Chén; vấp Ngọc Trản, nó chuyển hướng sang Tây Bắc, vòng qua thềm đất bãi Nguyệt Biều, Lương Quán rồi đột ngột vẽ một hình cung thật tròn về phía đông bắc, ôm lấy chân đồi Thiên Mụ, xuôi dần về Huế". Những câu văn miêu tả dòng chảy địa lý tự nhiên của dòng sông, biến dòng chảy ấy trở thành một hành trình của người con gái đẹp duyên dáng.

Vào giữa lòng thành phố, sông Hương "vui tươi hẳn lên giữa những bãi bãi xanh biếc". "Sông Hương nằm ngay giữa lòng thành phố yêu quý của mình". Sông Hương phẳng lặng đã khiến cho cảnh vật phố Huế trở nên mộng mị, ảo diệu, nhẹ nhàng. Sông

Hương như "điệu slow tình cảm dành riêng cho Huế". Sông Hương như một giai điệu chậm rãi khiến cho mọi cảnh vật, mọi thứ xô bồ như một phút lặng. Sông Hương còn được ví với "tài nữ đánh đàn lúc đêm khuya". Tác giả đã gợi đến một nét đẹp văn hóa của Huế gắn với dòng sông thơ mộng: nhã nhạc cung đình Huế. Nhã nhạc phải được biểu diễn trên sông vào đêm khuya mới cảm nhận hết được vẻ đẹp âm nhạc và màu sắc văn hóa đặc trưng ở nơi đây.

Khi rời khỏi thành phố, sông Hương như một "người tình thủy chung". Khúc ngoặt về hướng Đông của dòng sông trong con mắt của người nghệ sĩ là biểu hiện của nỗi vấn vương, cả một chút lãng lơ kín đáo. Nhà văn hình dung sông Hương như nàng Kiều trở lại gặp Kim Trọng để nói lời từ biệt trước khi đi xa.

Dòng sông Hương là dòng sông của lịch sử, của thi ca. Trong lịch sử, sông Hương mang vẻ đẹp của một bản anh hùng ca, ghi dấu bao chiến công oanh liệt của dân tộc. Từ dòng sông biên thùy của các vua Hùng, đến bảo vệ biên giới phía Nam của Tổ quốc Đại Việt thời trung đại. Thế kỉ mười tám nó vẻ vang soi bóng kinh thành Phú Xuân của người anh hùng Nguyễn Huệ; nó sống hết lịch sử bi tráng của thế kỉ mười chín với máu của các cuộc khởi nghĩa, và từ đây sông Hương đã đi vào thời đại Cách mạng tháng Tám của những chiến công rung chuyển. Không chỉ lịch sử mà còn là thi ca. Dòng sông không bao giờ tự lặp lại mình. Nó luôn mang vẻ đẹp mới. Nó có khả năng khơi nguồn cảm hứng mới cho các nhà văn nghệ sĩ. Một cảm hứng vô tận, nhiều sắc màu.

Dàn ý chi tiết: Cảm nhận về hình tượng sông Hương qua Ai đã đặt tên cho dòng sông

1. Mở bài

- Tác giả Hoàng Phủ Ngọc Tường: là nhà văn của xứ Huế, ông có sức liên tưởng tưởng tượng dãi dào, lối hành văn mê đắm, ông chuyên viết về bút kí.
- Tác phẩm là tùy bút tiêu biểu cho phong cách văn chương của tác giả: sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa chất trí tuệ và trữ tình, giữa nghị luận sắc bén và suy tư đa chiều.
- Hình tượng trung tâm của tác phẩm là hình tượng con sông Hương.

2. Thân bài

2.1. Dòng sông thiên nhiên

a. Ở thượng nguồn:

- Là “bản trường ca của rừng già” “râm rộ dưới bóng cây đại ngàn”, “mãnh liệt qua những ghềnh thác”; lúc lại dịu dàng say đắm dưới dặm dài chói lọi hoa đỗ quyên ...”
- “cô gái Di - gan”: phóng khoáng, man dại, tâm hồn tự do, trong sáng, bản tính gan dạ, có sức mạnh bản năng
- Sắc đẹp dịu dàng và trí tuệ “người mẹ phù sa của vùng văn hóa xứ sở” .

b. Sông Hương từ thượng nguồn đến Huế:

- Sông Hương “như một người gái đẹp nằm ngủ mơ màng ...” được đánh thức bởi tiếng gọi của tình yêu, bắt đầu hành trình gian truân, “tìm kiếm có ý thức” đến với Huế, lần đầu đến với tình yêu một mặt rất e lệ, một mặt táo bạo chủ động “vẫn đi trong dư vang của Trường Sơn”.

+ ông Hương có nhịp chảy chậm rãi, “mềm như tấm lụa” (liên hệ hình ảnh sông Đà như “áng tóc trữ tình”),

+ Từ ngã ba Tuần đến chân đèo Thiên Mụ: mang dáng vẻ trầm mặc khi chảy qua những lăng tẩm, đổi dòng chuyển hướng liên tục.

+ Từ chân đèo Thiên Mụ đến lúc gặp Huế: “vui hẳn lên”, “kéo một nét thẳng” vì tìm đúng đường về

+ Giáp mặt Huế, sông Hương không gặp Huế ngay mà “uốn một cánh cung ...tình yêu” như một người con gái bẽn lẽn, ngại ngùng.

c. Trong lòng Huế

- Tác giả so sánh sông Hương với những dòng sông nổi tiếng trên thế giới, sông Hương chỉ thuộc về một thành phố duy nhất, giống như người con gái chung thủy.

- Sông Hương mang đến cho Huế một vẻ đẹp cổ xưa dân dã: “ánh lửa thuyên chài ... xưa cũ”, trôi đi chậm như một mặt hồ

- Người con gái đắm say tình tứ khi bên người mình yêu, người con gái tài hoa “tài nữ đánh đàn trong đêm khuya”.

d. Từ biệt Huế ra biển: như một người con gái lưu luyến, thủy chung từ biệt người yêu.

- Nhận xét: tác giả chủ yếu cảm nhận vẻ đẹp sông Hương từ góc độ tình yêu khiến sông Hương hiện lên như một người con gái chung tình hết lòng vì tình yêu.

2.2. Dòng sông lịch sử

- Sông Hương là một nhân chứng lịch sử của Huế, của đất nước: “soi bóng kinh thành Phú Xuân của người anh hùng Nguyễn Huệ”, chứng kiến những mất mát đau thương của các cuộc khởi nghĩa thế kỉ XIX, ...
- Sông Hương như một công dân có ý thức trách nhiệm sâu sắc với đất nước: “biết hiến đời mình để làm nên chiến công”, ...
- Là một người con gái anh hùng: cùng gắn bó với Huế qua nhiều cuộc chiến đấu anh hùng trong thời kì trung đại, đến cách mạng tháng tám, ...

2.3. Dòng sông văn hóa

- Sông Hương là “người mẹ phù sa của vùng văn hóa xứ sở”: toàn bộ âm nhạc cổ điển Huế, những bản đàn theo suốt cuộc đời Kiều và bản Tứ đại cảnh đều được sinh thành trên sông nước sông Hương.
- Là người tài nữ đánh đàn trong đêm khuya: không bao giờ lặp lại trong cảm hứng của các thi nhân.

3. Kết bài

- Nêu cảm nhận về hình tượng dòng sông Hương
- Đánh giá nghệ thuật nổi bật: liên tưởng độc đáo, sử dụng từ ngữ đặc sắc, văn phong tao nhã, thành công trong nghệ thuật xây dựng hình tượng sông Hương.
- Qua tác phẩm ta cảm nhận được niềm tự hào tha thiết của tác giả với vẻ đẹp thiên nhiên xứ Huế cũng như đất nước.